

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS-ST

Ngày : 23/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Đức Thụ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Xuân Thảo

Bà Nguyễn Thị Liên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:**

Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/QĐST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Trọng Q, sinh năm 1993 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Trọng V, sinh năm 1971 và bà: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1970; vợ, con: không có; tiền án: Bản án số 133/2016/HSST ngày 22/12/2016 Tòa án nhân dân Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2019; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 27/12/2019. Có mặt.

**- Bị hại:** Công ty Cổ phần X, trụ sở: phường C, Quận D, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Kim P, sinh năm 1987, nơi cư trú: phường E, quận F, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Tống Việt T, sinh năm 1989, nơi cư trú: Phường I, quận B, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 25/12/2019, tại tiệm game bắn cá địa chỉ số 162 đường Y, Phường K, quận B, Lê Trọng Q chơi game và gặp hai người bạn tên Đ và H “dê” (không xác định lai lịch). Khoảng 15 phút sau, Đ nói với Q “đi qua đây với anh kiếm tiền”, Q đồng ý. Đền điều khiển xe máy Honda Click màu trắng (không xác định biển số) chở Q đi. Trên đường đi, Đ nói với Q “đi vào lấy cái ti vi thôi”, Q tự hiểu là đi trộm cắp tài sản. Đ chở Q đến kho hàng A tại số 06 đường V, Phường K, quận B. Đ dừng xe ngay trước cửa nhà kho, Q thấy cửa nhà kho đã mở sẵn, hai cánh cửa hở ra khoảng 20cm, không có người trông coi. Q bước xuống xe, dùng tay kéo mở cửa nhà kho, đi bộ một mình vào trong, còn Đ ngồi trên xe máy chờ bên ngoài. Q nhìn thấy bên trong nhà kho chứa nhiều đồ gia dụng nằm trong các thùng hàng và đi đến khu vực để tivi, Q dùng hai tay lấy 01 thùng hàng trên trong có 01 cái tivi LED hiệu Sky Worth 50inch mang ra khỏi kho hàng, đặt thùng tivi lên yên xe máy và ngồi sau để Đ chở đi. Đ điều khiển xe chở Q đi đến tiệm bắn game bắn cá B tại địa chỉ số 127 đường X, Phường K, quận B, Q mang cái tivi vừa trộm cắp được đi vào gửi nhờ một người thanh niên (không xác định lai lịch) giữ xe tại tiệm game rồi tiếp tục cùng Đ đi đến tiệm game bắn cá địa chỉ số 162 đường X, Phường K, quận B để chơi game. Khoảng 30 phút sau, Đ điều khiển xe máy chở Q và H “dê” đi đến ngã tư B, quận H, để tránh bị nghi ngờ Đ đưa Q số tiền 55.000 đồng để đi xe ôm về, Đ chở H “dê” bỏ đi.

Q về tiệm game bắn cá B tại địa chỉ số 127 Ni đường X, Phường K, quận B, lấy tivi đã gửi mang đến tiệm game bắn cá C tại địa chỉ số 127/4 đường X, Phường K, quận B gửi rồi đến tiệm game bắn cá địa chỉ số 162 đường X, Phường K, quận B chơi. Sáng ngày 25/12/2019, Q gọi điện thoại cho Tống Việt T hỏi bán tivi với giá 4.500.000 đồng, T đồng ý. T đến tiệm game bắn cá C gặp Q nhận tivi và trả cho Q số tiền 4.500.000 đồng, đồng thời nhờ Q đi cùng giúp chở cái tivi về nhà địa chỉ số 373/81/6 đường T, Phường D, quận B.

Kho hàng tại địa chỉ số 6 đường V, Phường K, quận B là kho hàng của cửa hàng A do chị Nguyễn Kim P quản lý, thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động, chị Nguyễn Kim P được ủy quyền để làm việc với cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Tân Bình về việc mất trộm tài sản tại kho hàng trên.

Ngày 25/12/2019, chị Nguyễn Kim P đến Công an Phường 10, quận Tân Bình trình báo sự việc kho hàng tại số 06 đường V, Phường K, quận B của cửa hàng A do chị P quản lý bị mất trộm tài sản gồm:

- + 01 cái Tivi LED hiệu Samsung UA50RU7200 50inch;
- + 03 cái Tivi LED hiệu SkyWorth 50UB5100 50inch;
- + 01 cái Tivi LED hiệu SkyWorth 43E6 43inch;
- + 03 cái Tivi LED hiệu SkyWorth 43TB5000 43inch;

- + 01 cái Tivi QLED hiệu Samsung QA65Q900R 65inch;
- + 01 cái Tivi LED hiệu Samsung UA50RU7200 50inch;
- + 01 cái Tivi LED hiệu Sanco H32V300 32inch;
- + 04 cái nồi cơm điện tử hiệu Sharp KS-18TJV;
- + 02 cái nồi cơm điện tử hiệu Sharp KS-TH18-GL.

Vào thời điểm xảy ra vụ việc, cửa hàng A phân công anh Nguyễn Phước Quý K trực kho hàng từ 22 giờ ngày 24/12/2019 đến 08 giờ ngày 25/12/2019, anh K nhờ anh Tô Quốc K1 trực thay. Anh K1 đồng ý nhưng nghe nhầm là trực vào ngày 27/12/2019 nên trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày 24/12/2019 đến 08 giờ ngày 25/12/2019 không có người trông coi kho hàng.

Khoảng 21 giờ 55 phút ngày 25/12/2019, Tổ hình sự đặc nhiệm Công an quận Tân Bình tuần tra đến trước nhà số 34 đường S, Phường K, quận B phát hiện Lê Trọng Q đang điều khiển xe máy biển số 51P6-6228 chở Trần Xuân N có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, mời về trụ sở Công an Phường 10, quận Tân Bình làm việc. Lê Trọng Q thừa nhận hành vi trộm cắp 01 cái tivi LED hiệu SkyWorth 50inch tại kho hàng A, số 6 đường V, Phường K, quận B vào ngày 25/12/2019 như nêu trên. Q khai nhận quen biết với đối tượng Đ, H “dê” và Tống Việt T tại tiệm game bắn cá nhưng không rõ lai lịch của Đ, H “dê” và T. Đối tượng Đ là người rủ Q đi trộm cắp tài sản và chở Q đến kho hàng A để trộm cắp cái tivi. Khi bán tivi cho T, Q không cho T biết cái tivi do trộm cắp mà có. Ngoài ra, Đ nói Q biết đối tượng tên M (không xác định lai lịch) và C “khùng” tham gia trộm cắp tài sản tại kho hàng A, Q không trực tiếp chứng kiến M và C “khùng” trộm cắp tài sản và không rõ lai lịch của các đối tượng trên. Q tiêu xài cá nhân hết số tiền 4.500.000 đồng.

Q xác định đúng địa điểm nơi gặp đối tượng Đ để đi trộm cắp tài sản, nơi trộm cắp tài sản, nơi cất giấu tài sản trộm cắp, nơi mua bán tài sản trộm cắp với Tống Việt T, nơi cất giấu tài sản trộm cắp sau khi bán cho T. Trích xuất dữ liệu camera tại kho hàng A ghi nhận hình ảnh các đối tượng trộm cắp tài sản, trong đó Q mang 01 thùng carton chứa 01 cái tivi ra khỏi kho hàng.

Tống Việt T khai quen biết với Lê Trọng Q khi uống cà phê gần tiệm game bắn cá C số 127/4 đường X, Phường K, quận B. Vào sáng ngày 25/12/2019, Q gọi điện thoại cho anh T để thương lượng bán cái tivi LED hiệu SkyWorth 50inch với giá 4.500.000 đồng, anh T đồng ý mua cái tivi để sử dụng. T đến tiệm game bắn cá C mua tivi như nêu trên. Ý thức của T không biết cái tivi là tài sản do Q phạm tội mà có nên hành vi không cấu thành tội phạm “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tiến hành truy xét để làm rõ các tài sản bị mất trộm còn lại, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình xác định lai lịch đối tượng C “khùng” có tên thật là Vũ Mạnh C. Khám xét khẩn cấp nơi ở của C tại nhà số 207/18 đường P, Phường G, quận B, thu giữ 01 cái tivi LED hiệu SkyWorth 43inch E6 và 01 nồi cơm điện hiệu Sharp KS-18TJV, có đặc điểm trùng khớp với tài sản bị mất trộm

tại kho hàng A. Vào thời điểm khám xét, C không có mặt, anh ruột của C là anh Vũ Quốc T khai số tài sản trên do C mang về vào sáng ngày 27/12/2019 để tại phòng ngủ của C, anh T không rõ nguồn gốc số tài sản trên. Ngày 18/2/2020, C chết tại nhà do bệnh lý nên không làm việc được với C để làm rõ nguồn gốc số tài sản trên. Do đó, không đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của Vũ Mạnh C. Đại diện gia đình của C là anh Vũ Quốc T tự nguyện giao tivi và nồi cơm điện trên cho Cơ quan điều tra, không thắc mắc, không khiếu nại. Cơ quan Cảnh sát điều tra giao trả cho bị hại là Công ty Cổ phần A, đại diện công ty là bà Nguyễn Kim P nhận lại tài sản, không thắc mắc, không khiếu nại.

Đối với Trần Xuân N là nhân viên tại tiệm game bắn cá địa chỉ số 162 đường X, Phường K quận Tân B chở Q về nhà tối ngày 25/12/2019, trên đường về bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính. N xác định, sau khi chơi game, Q đi nhờ xe của N chở về nhà, N không biết Q trộm cắp tài sản tại kho hàng A và không tham gia cùng Q, không có cơ sở để xác định N là đồng phạm với Q.

Đối với các đối tượng tên M, H “dê” và các đối tượng khác thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại kho hàng A vào ngày 25/12/2019, do không xác định được lai lịch, chưa triệu tập làm việc, khi nào xác định lai lịch, triệu tập làm rõ, xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc tivi LED hiệu SkyWorth 50inch là tài sản Lê Trọng Q chiếm đoạt, trị giá 6.800.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho bị hại là Công ty Cổ phần A, đại diện theo ủy quyền của công ty là chị Nguyễn Kim P đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm.

- 02 USB chứa hình ảnh camera vụ án.

- 01 ổ khóa bằng kim loại hiệu Việt-Tiếp và 01 khoen cửa bằng kim loại đã bị cắt, là ổ khóa và khoen cửa của kho hàng A.

- 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar B219 màu trắng có số thuê bao 0778137632, là tài sản của Q sử dụng để gọi cho Tống Việt T bán cái tivi trộm cắp.

Đối với 05 chiếc tivi và 05 nồi cơm điện Công ty trình báo bị mất chưa thu hồi được, đại diện Công ty là chị P yêu cầu cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ xác định tài sản có liên quan đến tài sản của Công ty bị mất chưa thu hồi thì giải quyết bằng vụ án khác.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 21 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Lê Trọng Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Trọng Q, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Trọng Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc tivi LED hiệu SkyWorth 50inch trị giá 6.800.000 đồng của Công ty Cổ phần A, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại cố tình phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “Tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại

cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Công ty Cổ phần A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Tống Việt T trình bày không biết chiếc tivi mua lại của bị cáo là do phạm tội mà có nên đã đồng ý mua với giá 4.500.000 đồng. Anh T đã tự nguyện giao nộp lại chiếc tivi cho cơ quan điều tra và không có yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền 4.500.000 đồng trên. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền trên của anh T.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 02 USB chứa hình ảnh camera vụ án là chứng cứ của vụ án và có thể lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên cần lưu vào hồ sơ vụ án.

- 01 ổ khóa bằng kim loại hiệu Việt-Tiếp và 01 khoen cửa bằng kim loại đã bị cắt những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar B219 màu trắng thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Trọng Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Lê Trọng Q 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2019.

[2] Lưu hồ sơ vụ án 02 USB lưu giữ hình ảnh vụ trộm.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar B219 màu trắng, số imei: 352219020217436.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 ổ khóa bằng kim loại hiệu Việt-Tiếp và 01 khoen cửa bằng kim loại đã bị cắt (01 hộp vuông đã niêm phong, bên ngoài có hình dấu của Công an Phường 1 và chữ ký Nguyễn Kim P).

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 51/PNK ngày 25/3/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Ngô Đức Thụ**